

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2017/HSST
Ngày 16/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Sỹ Ba.

2. Ông Lê Sỹ Quyền

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Hoàng Văn Hoan - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh
Hoá tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng
Xương, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:
39/2017/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện X, tỉnh
Thanh Hóa; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; văn hóa: 9/12;
nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn Tư, sinh năm 1963; con bà:
Phan Thị Toàn, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không; nhân
thân: Ngày 11/8/2017 bị Tòa án nhân huyện Quảng Xương xét xử về tội:
"Chống người thi hành công vụ"; Hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ
Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa trong vụ án "Chống người thi
hành công vụ"; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Người bị hại:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 5, xã N, huyện X, tỉnh Thanh Hóa.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 5, xã N, huyện X, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá
truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16h30 phút, ngày 08/5/2017 Nguyễn Văn T đi bộ từ nhà dọc theo đường liên xã N, xã N để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi T đi đến trước cổng nhà anh Lê Văn H sinh năm 1972 ở thôn 3, xã N, huyện X, T phát hiện thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RSX, BKS 36B4 - 59787 màu sơn vàng - đen của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1966 ở thôn 6, xã N, huyện X đang dựng ở rìa đường trước nhà anh H, đầu quay vào nhà (hướng nam), đuôi quay ra đường (hướng bắc), chìa khóa cắm sẵn ở ổ khóa điện của xe. T quan sát xung quanh thấy không có người nên đi lại ngồi lên xe mô tô và lùi xe ra ngoài đường, T mở khóa điện, nổ máy điều khiển xe về hướng xã H, khi qua cánh đồng, T thấy không có người qua lại nên đã dừng xe và bẻ biển số xe mô tô bỏ vào trong cốp xe máy. T tiếp tục điều khiển xe máy thẳng về nhà bạn là Trương Văn T sinh năm 1985 ở thôn 9, xã H, huyện X, T ngủ lại qua đêm ở nhà T, đến khoảng 8h ngày 9/5/2017 thì mang xe mô tô về nhà mình. Đến 16h cùng ngày, T mang chiếc xe trộm cắp được đến nhà anh Bùi Sỹ D, sinh năm 1987 ở thôn T, xã T, huyện X gạ bán cho D, do nghi ngờ là xe trộm cắp nên D không mua, vì vậy T mang xe về sử dụng làm phương tiện đi lại, quá trình sử dụng T đã làm mất chiếc biển số xe.

Ngày 12/5/2017, khi tổ công tác của Công an huyện Quảng Xương trên đường đi trình sát tại xã N phát hiện T đang sử dụng chiếc xe tang vật của vụ án nên đã triệu tập T về Cơ quan CSĐT Công an Huyện Quảng Xương để làm rõ.

Quá trình điều tra T khai nhận xe mô tô T đang sử dụng là xe do T trộm cắp ngày 08/5/2017 tại thôn 3, xã N, huyện X. Lời khai của T phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong vụ án.

Theo báo cáo của chị Nguyễn Thị T, chiếc xe mô tô hiệu HONDA Wave RSX BKS 36B4 - 59787 màu sơn vàng - đen, số máy JA31E027484, số khung 3118EY147962 là xe của chị cho con trai là cháu Nguyễn Trọng D mượn ngày 08/5/2017, cháu D cho chị T mượn đi công việc tại thôn 3, xã N thì bị mất trộm. Trong cốp xe mô tô của chị còn có cả đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị T.

Ngày 15/5/2017 Hội đồng định giá tài sản huyện X đã định giá chiếc xe mô tô Wave RSX BKS 36B4 - 59787 trị giá 17.500.000đ.

Chiếc xe mô tô trên hiện đã được cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị T, chị T hiện đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với Trương Văn T đã cho T để xe mô tô tại nhà qua đêm tuy nhiên T không biết nguồn gốc chiếc xe mô tô trên là do T trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với T là phù hợp.

Tại bản Cáo trạng Số: 47/Ctr-VKS ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương để xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm h,p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự - Xử

phạt Nguyễn Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại không yêu cầu giải quyết về phần dân sự nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được Cơ quan điều tra thu hồi trả lại đủ cho người bị hại.

Tại phiên tòa: Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tự bào chữa và tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận:

Ngày 08/5/2017, tại thôn 3, xã N, huyện X, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu HONDA Wave RSX BKS 36B4 - 59787 màu sơn vàng - đen trị giá 17.500.000đ của chị Nguyễn Thị T, với mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nhưng chưa tiêu thụ được tài sản trộm cắp thì bị phát hiện và bắt giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên - Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của BLHS.

Xét tính chất vụ án: Do động cơ mục đích tư lợi cá nhân, lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của người bị hại, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô trị giá 17.500.000đ của chị Nguyễn Thị T. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội vì vậy cần xử lý nghiêm minh theo pháp luật hình sự.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về nhân thân: Ngày 11/8/2017, bị Tòa án nhân huyện Quảng Xương xét xử về tội: "Chống người thi hành công vụ"; Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng - Tình tiết giảm nhẹ tại điểm p,h khoản 1 Điều 46 BLHS.

Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm và thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu về bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được Cơ quan điều tra thu hồi trả lại cho người bị hại.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p, h khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự. Khoản 1, khoản 2 Điều 99; Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng Hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án

Xử phạt: Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Phòng GDKTTAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- CƠ quan THADS huyện Quảng Xương;
- Bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Lê Thị Dung